

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



# **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC**

NGÀNH ĐÀO TẠO : GIÁO DỤC HỌC  
TÊN TIẾNG ANH : PEDAGOGY  
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO : THẠC SĨ  
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO : CHÍNH QUY  
ĐÀO TẠO THEO ĐỊNH HƯỚNG : ỨNG DỤNG

*Tp. Hồ Chí Minh, tháng 9/2016*

## *Phần 1*

# **THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

## **1. MỤC ĐÍCH VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **1.1 Mục đích của chương trình đào tạo**

Theo mục đích chung của thông tư 15/2014/TT-BGDĐT: *"Đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học chuyên ngành hoặc kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo"*.

Chương trình đào tạo cao học ngành Giáo dục học theo hướng ứng dụng nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực có khả năng chuyên môn cao trong lĩnh vực Giáo dục, đặc biệt là giáo dục nghề nghiệp. Trên cơ sở lĩnh hội được kiến thức chuyên sâu của lĩnh vực giáo dục học nghề nghiệp, có trình độ cao về thực hành, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành Giáo dục học, học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Giáo dục học có khả năng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của một người giáo viên, đảm nhiệm tốt công việc quản lý trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và có khả năng phát triển nghiên cứu sâu ở bậc Tiến sĩ.

### **1.2 Chuẩn đầu ra**

Sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Giáo dục học theo hướng ứng dụng, học viên có khả năng:

- Phát hiện vấn đề và đề xuất được các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục nói chung và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói riêng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục nói chung và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói riêng.
- Thiết kế và lập kế hoạch thực hiện các chương trình, dự án giáo dục để phát triển nguồn nhân lực.
- Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực vào thực tiễn dạy học tại các cơ sở giáo dục nói chung và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói riêng.
- Vận dụng được các cách tiếp cận và phương pháp đánh giá trong giáo dục vào công tác đánh giá giáo dục tại các cơ sở giáo dục nói chung và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói riêng.
- Hình thành và phát triển năng lực tự học và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục.

## 2. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI DỰ TUYỂN

Người dự tuyển vào học chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục học theo hướng ứng dụng phải thoả mãn các điều kiện của đối tượng đào tạo như sau:

### a. Đối tượng không cần bổ túc kiến thức

- Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là Sư phạm, Sư phạm Kỹ thuật hoặc các ngành phù hợp với ngành Giáo dục học đào tạo trình độ thạc sĩ khi có cùng tên trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau dưới 10% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành.

### b. Đối tượng cần bổ túc kiến thức

- Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần với ngành Giáo dục học đào tạo trình độ thạc sĩ khi cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo Việt Nam cấp III hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành.

- Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành khác với ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ khi không cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo Việt Nam cấp III.

Việc bổ túc kiến thức chuyển đổi ngành phải được thực hiện trước khi tham dự tuyển. Các môn học chuyển đổi ngành được trình bày trong bảng sau:

**Bảng 1:** Môn học chuyển đổi cho đối tượng dự thi nhóm ngành gần và ngành khác

TT	Môn học chuyển đổi	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Tâm lý học	3	
2	Giáo dục học	3	

## 3. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Thời gian đào tạo: **1,5 năm, chia làm 03 học kỳ - 02 học kỳ đầu học môn học, học kỳ cuối làm LVTN**
- Thời gian kéo dài tối đa: **1.5 năm**
- Tổng số tín chỉ: **45 tín chỉ (TC)**

Trong đó:

- Môn học: 09 môn x 3TC = **27 TC**
  - + Khối kiến thức chung: **3 TC**
  - + Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành: **12 TC**
    - o Khối kiến thức cơ sở ngành: **6 TC**
    - o Khối kiến thức ngành: **6 TC**
- Chuyên đề: **3 TC**
- Luận văn tốt nghiệp: **15 TC**

#### **4. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BẢO VỆ LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP**

a) Học viên hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10);

b) Đạt trình độ ngoại ngữ do thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định theo đề nghị của hội đồng khoa học đào tạo nhưng tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

c) Có đơn xin bảo vệ và cam đoan danh dự về kết quả nghiên cứu trung thực, đồng thời phải có ý kiến xác nhận của người hướng dẫn là luận văn đạt các yêu cầu theo quy định;

d) Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập;

đ) Không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

#### **5. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI TỐT NGHIỆP**

##### **5.1 Điều kiện tốt nghiệp**

a) Có đủ điều kiện bảo vệ luận văn theo quy định;

b) Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

c) Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng, đóng kèm bản sao kết luận của hội đồng đánh giá luận văn và nhận xét của các phản biện cho cơ sở đào tạo để sử dụng làm tài liệu tham khảo tại thư viện và lưu trữ theo quy định;

d) Đã công bố công khai toàn văn luận văn trên website của cơ sở đào tạo theo quy định.

##### **5.2 Văn bằng**

Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định cấp bằng thạc sĩ và bảng điểm cho học viên đủ điều kiện tốt nghiệp. Học viên đạt đủ các điều kiện trên sẽ được cấp bằng:

**THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC**

*Phần 2*

## CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

### 1. DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

TT	Môn học	Khối lượng (tín chỉ)				Học kỳ
		TS	LT	TH-TN	BT-TL	
<b>I</b>	<b>Môn học chung</b>	<b>03</b>				
1	Triết học	03				
<b>II</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>	<b>12</b>				
<b>Phần bắt buộc</b>						
2	Lý luận giáo dục	3	2		1	1
3	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	2		1	1
<b>Phần tự chọn (Chọn 2 môn học)</b>						
4	Lý thuyết học tập và mô hình dạy học	3	2		1	1
5	Lịch sử giáo dục	3	2		1	1
6	Giáo dục suốt đời	3	2		1	1
7	Xã hội học giáo dục	3	2		1	1
8	Kinh tế học giáo dục	3	2		1	1
9	Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu khoa học giáo dục	3	2		1	1
10	Khoa học giao tiếp trong giáo dục	3	2		1	1
<b>III</b>	<b>Kiến thức chuyên ngành</b>	<b>15</b>				
<b>Phần bắt buộc</b>						
12	Phát triển chương trình giáo dục	3	2		1	2
13	Lý luận và phương pháp dạy học	3	2		1	2
14	Chuyên đề	3	2		1	2
<b>Phần tự chọn (Chọn 2 môn học)</b>						
15	Công nghệ dạy học	3	2		1	2
16	Đo lường và đánh giá trong giáo dục	3	2		1	2
17	Giáo dục so sánh	3	2		1	2
18	Giáo dục nghề nghiệp	3	2		1	2
19	Tâm lý học quản lý	3	2		1	2
20	Khoa học quản lý giáo dục	3	2		1	2
<b>IV</b>	<b>Luận văn tốt nghiệp</b>	<b>15</b>				<b>3</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>45</b>				

### 2. CHUYÊN ĐỀ VÀ LUẬN VĂN

#### 2.1 Chuyên đề (ITC):

Chuyên đề là bước khởi đầu để học viên có thể bắt đầu nghiên cứu đề tài đã được thảo luận và thống nhất với giảng viên hướng dẫn. Nội dung bao gồm: chọn tên đề tài, nội

dung nghiên cứu, giới hạn phạm vi nghiên cứu, tìm hiểu về cơ sở lý thuyết và những nghiên cứu ban đầu của học viên. Học viên dựa vào cơ sở lý thuyết để phát triển hướng nghiên cứu của đề tài.

Học viên phải đăng ký Chuyên đề với giảng viên hướng dẫn vào cuối học kỳ 1 và thực hiện đề tài nghiên cứu dưới sự hướng dẫn trực tiếp của giảng viên. Cuối học kỳ 2 học viên phải báo cáo chuyên đề trước hội đồng. Học viên hoàn thành chuyên đề có thể tiếp tục đăng ký thực hiện luận văn tốt nghiệp.

## **2.2 Luận văn tốt nghiệp (10TC):**

- Luận văn tốt nghiệp trình bày nội dung nghiên cứu của học viên về một đề tài có sự chấp thuận của giảng viên hướng dẫn. Đề tài nghiên cứu được thống nhất với giảng viên hướng dẫn vào cuối học kỳ 2 (sau khi bảo vệ thành công trước hội đồng). Đề tài nghiên cứu được khuyến khích thực hiện theo hướng giải quyết những vấn đề trong thực tiễn xã hội, sản xuất kinh doanh, có sự tham gia của các cơ quan, công ty, xí nghiệp. Học viên có thời gian 1 học kỳ để nghiên cứu và hoàn thiện luận văn cuối khóa học. *“Luận văn của chương trình theo định hướng ứng dụng là một báo cáo chuyên đề kết quả nghiên cứu giải quyết một vấn đề đặt ra trong thực tiễn hoặc báo cáo kết quả tổ chức, triển khai áp dụng một nghiên cứu lý thuyết, một mô hình mới trong lĩnh vực chuyên ngành vào thực tế”*.

- Yêu cầu đối với luận văn:

- a) Luận văn phải có giá trị khoa học, giá trị thực tiễn, giá trị văn hoá, đạo đức và phù hợp với thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;
- b) Luận văn phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật sở hữu trí tuệ. Việc sử dụng hoặc trích dẫn kết quả nghiên cứu của người khác hoặc của đồng tác giả phải được dẫn nguồn đầy đủ, rõ ràng tại vị trí trích dẫn và tại danh mục tài liệu tham khảo. Kết quả nghiên cứu trong luận văn phải là kết quả lao động của chính tác giả, chưa được người khác công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào;
- c) Luận văn được trình bày khoa học, rõ ràng, mạch lạc, khúc chiết, không tẩy xóa.

- Điểm luận văn tốt nghiệp không tính vào điểm trung bình cuối khóa.

## **3. TÓM TẮT NỘI DUNG CÁC HỌC PHẦN**

### **3.1. Lý luận giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Học phần gồm hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về lý luận giáo dục như khái niệm, cấu trúc, bản chất, đặc điểm, logic của hoạt động giáo dục, nguyên tắc giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục, môi trường giáo dục ... làm cơ sở cho người học nghiên cứu, tổ chức các hoạt động giáo dục trong thực tiễn giáo dục.

### **3.2. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục cung cấp cho học viên những hiểu biết cơ bản về cách xác định vấn đề nghiên cứu, lựa chọn phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu phù hợp, thiết kế - lập kế hoạch - tổ chức thực hiện một đề tài khoa học. Môn học cũng chú trọng cung cấp cho học viên những hiểu biết cơ bản để tiến hành các nghiên cứu thực nghiệm một cách đáng tin cậy, nhấn mạnh đến ý nghĩa của các phương pháp thống kê, xử lý số liệu và cách làm một báo cáo khoa học.

### **3.3. Lý thuyết học tập**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên các kiến thức về: bản chất của một số lý thuyết học tập như thuyết thuyết hành vi, thuyết nhận thức, thuyết kiến tạo, thuyết hoạt động; về các mô hình dạy học theo các thuyết học tập. Môn học cũng chỉ ra khả năng vận dụng các lý thuyết học tập và mô hình dạy học vào thực tiễn hoạt động dạy học.

### **3.4. Lịch sử giáo dục**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên cách nhìn khái quát về phát triển giáo dục trên thế giới và ở Việt Nam trong suốt quá trình lịch sử từ cổ đại đến hiện đại, giúp người học hình thành tư tưởng giáo dục riêng của mình.

### **3.5. Giáo dục suốt đời**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những khái niệm và nguyên lý cơ bản trong lĩnh vực giáo dục suốt đời; Giới thiệu những kinh nghiệm thực tiễn và xu hướng phát triển giáo dục suốt đời ở cả nước trên thế giới; những kiến thức và kỹ năng tổ chức giáo dục người trưởng thành.

### **3.6. Xã hội học giáo dục**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên các kiến thức về lĩnh vực xã hội học giáo dục nhằm nhằm trả lời những câu hỏi: vai trò/tác dụng của giáo dục đối với quá trình phát triển kinh tế-xã hội; tương quan giữa cấu trúc xã hội và giáo dục; quá trình xã hội hóa/dân chủ hóa trong giáo dục và phương pháp huy động các tiềm năng xã hội để thúc đẩy sự phát triển của hệ thống giáo dục và quốc gia.

### **3.7. Kinh tế học giáo dục**

*Cấu trúc học phần: 3 TC (3/0/6)*

*Mô tả học phần:* Môn học trang bị cho học viên những vấn đề về tư tưởng kinh tế giáo dục; Xác định đúng mức về các nguồn lực cho phát triển giáo dục; Nhận thức đúng mức nền kinh tế thị trường ảnh hưởng đến giáo dục.

### **3.8. Phát triển chương trình giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản mang tính phương pháp luận về xây dựng và phát triển chương trình giáo dục (*tùy theo ngữ cảnh có thể được hiểu như là chương trình đào tạo, chương trình dạy học hay chương trình môn học*): mục tiêu, các quan điểm, cách tiếp cận, phương pháp, mô hình phát triển chương trình giáo dục, các bước xây dựng và phát triển chương trình, những định hướng phát triển chương trình, đánh giá chương trình giáo dục ...

### **3.9. Lý luận và phương pháp dạy học**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những tiền đề khoa học, những lý thuyết khoa học về phương pháp và kỹ năng thực hiện quá trình giảng dạy, bản chất, những đặc điểm và ứng dụng cơ bản của chúng trong dạy học.

### **3.10. Công nghệ dạy học**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những cơ sở lý luận về công nghệ dạy học và các thành tố cơ bản của công nghệ dạy học; làm rõ bản chất của việc ứng dụng công nghệ vào dạy học từ các giai đoạn hình thành ý tưởng cho đến khi tạo ra các sản phẩm hỗ trợ dạy học; làm rõ và thúc đẩy những giá trị mà công nghệ dạy học mang lại đồng thời góp phần giới hạn những ảnh hưởng tiêu cực có thể xảy ra. Trên cơ sở những kiến thức của môn học Công nghệ dạy học, học viên sẽ lựa chọn, xây dựng và ứng dụng hiệu quả các công nghệ dạy học vào trong quá trình dạy học cũng như ứng dụng các tiên bộ kỹ thuật/công nghệ vào hoạt động đào tạo nói chung.

### **3.11. Đo lường và đánh giá trong giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên cơ sở lý luận về kiểm tra - đánh giá trong giáo dục; các công cụ kiểm tra - đánh giá; xử lý kết quả đánh giá trong giáo dục.

### **3.12. Giáo dục so sánh**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những cơ sở chung về giáo dục so sánh như ý nghĩa, lịch sử phát triển và tình hình xu hướng của giáo dục thế giới hiện nay; phương pháp so sánh của một số tổ chức thế giới về giáo dục so sánh; những đặc trưng chung của một số nền giáo dục tiêu biểu và liên hệ với tình hình giáo dục của Việt nam.

### **3.13. Giáo dục nghề nghiệp**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những cơ sở lý luận về giáo dục và dạy học nghề nghiệp; bản chất và tính quy luật của quá trình giáo dục, nội dung, nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục về mặt giáo dục các phẩm chất nhân cách HSSV học nghề.



### **3.14. Ứng dụng thống kê trong nghiên cứu khoa học giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những tri thức căn bản về việc thiết lập các giả thuyết thống kê toán học từ những giả thuyết nghiên cứu của đề tài; các mô thức kiểm nghiệm thông dụng để dùng trong kiểm nghiệm thống kê với mục đích so sánh những khác biệt hoặc khảo sát mối liên hệ giữa 2 hay nhiều mẫu; thực hành trên những số liệu cung cấp sẵn và với những số liệu tự tìm kiếm để phát triển kỹ năng ứng dụng.

### **3.15. Khoa học giao tiếp trong giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên các lý thuyết về khoa học giao tiếp và truyền thông như các mô hình giao tiếp, các yếu tố tâm lý trong giao tiếp, các hình thức giao tiếp ... để làm cơ sở cho việc tổ chức các hoạt động dạy học dạy học và giáo dục.

### **3.16. Tâm lý học quản lý**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản của tâm lý học quản lý nhà trường; phương pháp ứng dụng vào công việc quản lý thực tế của học viên tại cơ sở làm việc của mình.

### **3.17. Khoa học quản lý giáo dục**

*Cấu trúc học phần:* 3 TC (3/0/6)

*Mô tả học phần:* Môn học cung cấp cho học viên những vấn đề lý luận, những kiến thức, kỹ năng cơ bản và cần thiết về nghiệp vụ của công tác QLGD, công tác điều hành tại các trường đào tạo nghề; tìm hiểu hệ thống hoá các văn bản pháp quy hiện hành, cơ sở thực hiện các biện pháp, nghiệp vụ quản lý trường đào tạo nghề.